

MA TRẬN+ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 8

MA TRẬN ĐỀ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
PHÂN MÔN: LỊCH SỬ LỚP 8

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (TN)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)	
1	Đông Nam Á từ nửa sau TK XVI đến TK XIX	1. Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây					
		2. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á					
		3. Cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á	2 TN				5%
2	Việt Nam từ đầu TK XVI đến TK XVIII	1. Xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn					
		2. Những nét chính trong quá trình mở cõi từ TK XVI đến TK XVIII.					
		3. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài TK XVIII	2 TN				5%
		4. Phong trào Tây Sơn			1 TLb		10%
		5. Kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI - XVIII		1 TLa			15%
3	Châu Âu và nước Mỹ từ cuối TK XVIII đến đầu TK XX	1. Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc					
		2. Các nước Âu - Mỹ từ cuối TK XIX đến đầu TK XX	2 TN				5%
		3. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ					

		nghĩa Marx					
		4. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)				1 TLc	5%
		5. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	2 TN				5%
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Tỉ lệ chung							

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
PHÂN MÔN: LỊCH SỬ LỚP 8

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết (TN)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)
1	Đông Nam Á từ nửa sau TK XVI đến TK XIX	1. Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây	Nhận biết – Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á.				
		2. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á	Nhận biết – Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây.				
		3. Cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á	Thông hiểu – Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây.	2 TN			
2	Việt Nam từ đầu TK XVI đến TK XVIII	1. Xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn	Nhận biết – Nêu được những nét chính Mạc Đăng Dung về sự ra đời của Vương triều Mạc. Thông hiểu – Giải thích được nguyên nhân bùng nổ				

			xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. Vận dụng – Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.				
		2. Những nét chính trong quá trình mở cõi từ TK XVI đến TK XVIII.	Nhận biết – Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. Thông hiểu – Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn.				
		3. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài TK XVIII	Nhận biết – Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. Thông hiểu – Nêu được ý nghĩa của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. Vận dụng – Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.	2 TN			
		4. Phong trào Tây Sơn	Nhận biết – Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn. Thông hiểu – Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn.				

			– Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. Vận dụng – Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.			1 TLb	
		5. Kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI - XVIII	Nhận biết – Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII. Thông hiểu – Mô tả được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.		1 TLa		
3	Châu Âu và nước Mỹ từ cuối TK XVIII đến đầu TK XX	1. Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc	Thông hiểu – Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc.				
		2. Các nước Âu - Mỹ từ cuối TK XIX đến đầu TK XX	Nhận biết – Trình bày được những nét chính về Công xã Paris (1871). – Nêu được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. Thông hiểu – Trình bày được ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới.	2 TN			
		3. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Marx	Nhận biết – Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. – Trình bày được một số hoạt động chính của Karl Marx, Friedrich Engels và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.				

			Thông hiểu – Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.				
		4. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)	Nhận biết – Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. Vận dụng cao – Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại.				1 TLc
		5. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	Nhận biết – Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. Vận dụng - Phân tích tác động và ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.	2 TN			
Số câu/ loại câu				8 câu TNKQ	1 câu (a) TL	1 câu (b) TL	1 câu (c) TL
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%
Tổng hợp chung							

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 8

PHÂN MÔN LỊCH SỬ

A. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm) : Hãy chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Vào giữa thế kỉ XIX, Vương quốc Xiêm đứng trước sự đe dọa xâm nhập của nước nào?

- A. Nước Anh, Pháp, Mỹ.
- B. Nước Anh, Pháp, Tây Ban Nha.
- C. Nước Mỹ, Hà Lan, Pháp.
- D. Nước Anh và Pháp.

Câu 2. Cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược các nước ở Đông Nam Á là

- A. Thái Lan, Việt Nam, Cam-pu-chia.
- B. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.
- C. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Xin-ga-po.

Câu 3. Vị thủ lĩnh nào còn có tên là “quận He”?

- A. Hoàng Công Chất.
- B. Nguyễn Hữu Cầu.
- C. Lê Duy Mật.
- D. Nguyễn Danh Phương.

Câu 4. Cuộc khởi nghĩa của Lê Duy Mật nổ ra ở đâu?

- A. Thăng Long.
- B. Thanh Hóa và Nghệ An.
- C. Hải Dương và Bắc Ninh.
- D. Tuyên Quang.

Câu 5. Cuối thế kỉ XIX, công nghiệp sản xuất của Anh đứng thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ ba.
- B. Thứ tư.
- C. Thứ hai.

D. Thứ nhất.

Câu 6. Chủ nghĩa đế quốc Pháp được mệnh danh là gì?

- A. Chủ nghĩa đế quốc ngân hàng.
- B. Chủ nghĩa đế quốc thực dân.
- C. Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.
- D. Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt và hiếu chiến.

Câu 7. Chính quyền thành lập sau cách mạng tháng Hai là

- A. chính quyền tư sản .
- B. chính quyền phong kiến.
- C. chính quyền vô sản .
- D. chính quyền tư sản và chính quyền Xô Viết song song tồn tại .

Câu 8. Tính chất của cuộc Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga là gì?

- A. Cách mạng tư sản.
- B. Cách mạng vô sản.
- C. Cách mạng dân tộc dân chủ.
- D. Cách mạng dân chủ tư sản.

B. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1.(3,0 điểm) Bằng kiến thức lịch sử đã được học, em hãy:

- a. Tóm tắt những nét chính về sự chuyển biến văn hóa và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.(1,5 điểm)
- b. Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. (1,0 điểm)
- c. Từ hậu quả của cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất(1914-1918) theo em các nước cần làm gì để góp phần duy trì hòa bình thế giới? (0,5 điểm)

PHÂN MÔN LỊCH SỬ

PHÂN MÔN LỊCH SỬ

	Câu 1.c Các nước có thể làm một số việc để góp phần duy trì hòa bình thế giới như sau: (Gợi ý: Học sinh chỉ cần nêu được 3 ý giáo viên có thể chấm điểm tối đa) +Tham gia kêu gọi giữ gìn an ninh và hòa bình thế giới; giải quyết mọi tranh chấp bằng phương pháp hòa bình. +Tuyên truyền để mọi người thấy được nếu chiến tranh xảy ra sẽ để lại những hậu quả vô cùng thảm khốc. +Tích cực tham gia các hoạt động để hưởng ứng việc bảo vệ hòa bình thế giới. +Lên án những hành động gây ra nguy cơ chiến tranh. +Lên án những hành động gây ra nguy cơ chiến tranh.	0,5điểm
--	---	---------